

Số: 32/2021/QĐST-HNGĐ

Ngã Năm, ngày 29 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 02/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Trần Thị L**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: số 173, ấp T, xã L, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng

- Bị đơn: Anh **Lương Minh T**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: số 173, ấp T, xã L, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị L và anh Lương Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trần Thị L và anh Lương Minh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Nguyên đơn chị Trần Thị L và bị đơn anh Lương Minh T thống nhất có hai đứa con chung tên Lương Phúc K, sinh ngày 03/3/2004 và Lương Minh Đ, sinh ngày 12/4/2007. Chị Trần Thị L và anh Lương Minh T thỏa thuận giao hai con chung cho chị Trần Thị L trực tiếp nuôi dưỡng đến tròn 18 (mười tám) tuổi. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chị Trần Thị L không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết. Anh Lương Minh T được quyền thăm nom, chăm sóc

giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản anh thực hiện hợp pháp quyền này.

- Về tài sản chung, nợ chung, nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Các đương sự thỏa thuận chị Trần Thị L đồng ý nộp 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0007607 ngày 11/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng. Chị L được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí còn thừa 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- UBND xã L, thị xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Phước Toàn